

Bản án số: 62/2023/HC-ST
Ngày 27-7-2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
và hành vi hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Tuấn

2. Ông Phạm Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HP.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố HP tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HP và điểm cầu thành phần tại Trung tâm Hội nghị thành phố HP xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án thụ lý số 26/2023/TLST-HC ngày 18 tháng 01 năm 2023 về khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HC ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2023/QĐST-HC ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị Mỹ H; địa chỉ: Thôn AB, xã AL, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Lê Phong T; nơi đăng ký thường trú: Thôn LH, xã TK, huyện LH, tỉnh HT; nơi ở hiện nay: Số 45A đường DK, phường HT, quận TP, thành phố H; là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 5 năm 2023). Có mặt.

2. **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố HP; địa chỉ: Số 5 ĐN, thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố HP.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Đinh Chính Q - Phó Chủ

tịch Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố HP, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 31 tháng 3 năm 2023). Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Đào Văn N - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

- Ông Trần Đức T - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện TN, thành phố HP. Có mặt.

- Ông Trần Anh T - Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn H - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Kiều L - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện TN, thành phố HP. Có mặt.

- Ông Đỗ Đăng M - Nhân viên Trung tâm phát triển quỹ đất huyện TN, thành phố HP. Có mặt.

- Ông Bùi Văn B - Công chức địa chính - xây dựng xã TĐ, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn V; nơi cư trú: Thôn AB, xã AL, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

- Chị Trần Thị Thu H; nơi cư trú: Thôn S, xã PL, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

- Chị Trần Thị Ngọc H; nơi cư trú: Thôn BV, xã DQ, huyện TN, thành phố HP. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện thống nhất trình bày:

Hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H là chủ sử dụng diện tích 50m² đất tại thửa số 828D, tờ bản đồ số 01, đường HL, thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố HP. Thửa đất trên có nguồn gốc do bà H được bố đẻ là cụ Nguyễn Văn Thuận tặng cho. Năm 2009, hộ bà H được UBND huyện TN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khi đó, hộ gia đình bà H gồm có bà H, ông Trần Văn V (là chồng của bà H), chị Trần Thị Ngọc H và chị Trần Thị Thu H (là các con của bà H).

Năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện TN ban hành quyết định thu hồi đất đối

với thửa đất trên để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường Máng Nước. Tại thời điểm Ủy ban nhân dân huyện TN thực hiện việc thu hồi đất và lập phương án bồi thường, gia đình bà H không cư trú tại thị trấn ND, huyện TN, thành phố HP mà đăng ký thường trú và sinh sống tại xã AL, huyện TN, thành phố HP; riêng bà H sống tại nhà của em trai là ông Nguyễn Văn Nguyên để chăm sóc bố mẹ.

Trong Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất của hộ bà H chỉ có các hạng mục liên quan đến bồi thường, hỗ trợ về đất đai và vật kiến trúc trên đất, không có nội dung về cấp tái định cư cho gia đình bà H. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên hủy một phần Quyết định số 13093/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện TN về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây cối hoa màu, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng số 22/TA-TCT ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện TN bố trí một suất tái định cư cho hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H.

Quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện có ý kiến trình bày:

Theo sổ mục kê năm 1987 và bản đồ giải thửa 299 hiện đang lưu giữ tại Ủy ban nhân dân thị trấn ND, vị trí thửa đất của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H thuộc thửa số 828, tờ bản đồ số 01, diện tích 408,0m², loại đất thổ cư, tên chủ sử dụng đất là Nguyễn Văn Thuận. Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân thị trấn ND, cụ Thuận đã làm thủ tục chia tách và tặng cho quyền sử dụng đất cho các con, trong đó bà H được tặng cho diện tích 50m² đất. Năm 2009, hộ bà H đã được Ủy ban nhân dân huyện TN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất trên tại thửa số 828D, tờ bản đồ số 01, đường HL, thị trấn ND, huyện TN, thành phố HP.

Năm 2022, khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn ND, huyện TN, Ủy ban nhân dân huyện TN đã tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà H. Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 13093/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trên diện tích đất bị thu hồi không có công trình nhà ở, chỉ có một căn bếp diện tích 14,9m². Tại thời điểm kiểm kê, hộ bà H có ba nhân khẩu đăng ký thường trú tại xã AL, huyện TN, thành phố HP và không ăn ở tại thửa đất thu hồi.

Mục a khoản 1 Điều 79 của Luật Đất đai năm 2013 quy định hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở mà có đủ điều kiện được bồi thường về đất mà

không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở, trường hợp không có nhu cầu bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở thì Nhà nước bồi thường bằng tiền. Theo quy định tại Điều 86 của Luật Đất đai năm 2013 quy về việc bố trí tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở. Đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H, thực tế không ăn ở tại thửa đất thu hồi, không phải di chuyển chỗ ở. Do đó, không thuộc đối tượng được bố trí giao đất vào khu tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn V, chị Trần Thị Thu H và chị Trần Thị Ngọc H không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Các đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự về cơ bản đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự và người tham gia tố tụng khác theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Ủy ban nhân dân huyện TN ra quyết định về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và phương án bồi thường hỗ trợ của Trung tâm phát triển quỹ đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 66 Luật đất đai 2013.

Theo Mảnh trích đo địa chính tỷ lệ 1/500 do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế công trình xây dựng HP lập được Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt, hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H đang sử dụng diện tích 59,9m² tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 02 thuộc chỉ giới thu hồi đất thực hiện Dự án. Trong đó, 50m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn 9,9m² được Ủy ban nhân dân huyện TN xác định là không đủ điều kiện được bồi thường.

Tại thời điểm xét duyệt, giao đất tái định cư, hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H có ba nhân khẩu đăng ký thường trú tại xã AL, không ăn ở, sinh sống trên thửa đất bị thu hồi. Điểm c Khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 quy định việc hỗ trợ tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở. Hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H thực tế không ăn ở tại thửa đất bị thu hồi, không phải di chuyển chỗ ở nên không thuộc đối tượng được bố trí vào khu tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

Về án phí: Bà H là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí nên bà H được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 30 của Luật Tố tụng hành chính. Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố HP. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố HP theo quy định tại Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện gồm ông Đào Văn N, ông Trần Anh T, ông Lê Văn H, ông Bùi Văn B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại khoản 2 Điều 157 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 23 tháng 8 năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện TN ban hành Quyết định số 13093/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn NĐ, huyện TN (trong đó có Phương án số 22/PA-TCT ngày 22 tháng 8 năm 2022 về bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây cối hoa màu, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H). Vì vậy, ngày 07 tháng 12 năm 2022, bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn khởi kiện là vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[4] Tuy bà Nguyễn Thị Mỹ H chỉ khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy một phần Quyết định số 13093/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện TN và yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện TN bố trí một suất tái định cư cho hộ bà H nhưng việc xem xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính và hành vi hành chính nêu trên có liên quan đến Quyết định số 13088/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện TN về việc thu hồi đất và Công văn số 3611/UBND-TNMT ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc trả lời kiến nghị của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H khi thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường Máng Nước. Vì vậy, để việc giải quyết vụ án đảm bảo toàn diện, đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đánh giá tính hợp pháp của các văn bản trên.

[5] Xét về nguồn gốc đất: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diện tích 50m² đất tại thửa số 828D, tờ bản đồ số 01, đường HL, thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố HP (đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chủ sử dụng là hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H) có nguồn gốc là của cụ Nguyễn Văn Thuận

(là bố đẻ của bà H) tặng cho bà H.

[6] Ngày 13 tháng 6 năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố HP ban hành Quyết định số 1746/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện TN. Để triển khai thực hiện quyết định trên của Ủy ban nhân dân thành phố HP, Ủy ban nhân dân huyện TN đã ban hành Quyết định số 13088/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 với nội dung thu hồi diện tích 59,9m² đất (trong đó đất ở 50m², đất hành lang giao thông 9,9m²) tại tổ dân phố HL, thị trấn ND của bà Nguyễn Thị Mỹ H để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn ND, huyện TN. Diện tích đất bị thu hồi có vị trí tại thửa số 828D, tờ bản đồ số 01 theo Bản đồ giải thửa (thửa số 13, tờ bản đồ số 02 theo Mảnh trích đo địa chính tỷ lệ 1/500 do Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế công trình xây dựng HP lập, được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố HP thẩm định ngày 09 tháng 8 năm 2017). Việc thu hồi đất với mục đích xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013. Về thẩm quyền, Ủy ban nhân dân huyện TN ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66 của Luật Đất đai năm 2013.

[7] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H: Ngày 23 tháng 8 năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện TN ban hành Quyết định số 13093/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 26 hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước (trong đó có Phương án số 22/PA-TCT ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây cối hoa màu, vật kiến trúc đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H). Theo phương án nêu trên, tổng số tiền bà H được nhận là 1.260.983.934 đồng, trong đó có 1.204.500.000 đồng - tiền bồi thường, hỗ trợ về đất và 56.483.934 đồng - tiền bồi thường, hỗ trợ công trình tạo lập trên đất (nhà bếp); bà H đã nhận đủ số tiền trên và không có khiếu nại, thắc mắc liên quan đến số tiền này. Lý do bà H khởi kiện Quyết định số 13093/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện TN vì trong phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt không có phương án bố trí tái định cư cho hộ bà H.

[8] Điều 79 của Luật Đất đai năm 2013 quy định: “1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam mà có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này khi Nhà nước thu hồi đất thì được bồi thường như sau: a) Trường hợp không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở; trường hợp không có nhu cầu bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở thì Nhà nước bồi thường bằng tiền...”. Đối với trường hợp hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại thời điểm Ủy ban nhân dân huyện TN tiến hành thu hồi đất và lập

phương án bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư, hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã AL, huyện TN, thành phố HP, không sinh sống tại thị trấn NĐ, huyện TN, thành phố HP.

[9] Như vậy, mặc dù hộ bà H bị thu hồi hết đất ở và không còn đất ở nào khác trên địa bàn thị trấn NĐ nhưng không thuộc trường hợp đang sử dụng đất ở và phải di chuyển chỗ ở theo quy định tại khoản 1 Điều 79, điểm c khoản 2 Điều 83 của Luật Đất đai năm 2013 và hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ. Vì vậy, khi Nhà nước thu hồi đất của bà H, Ủy ban nhân dân huyện TN không tiến hành bồi thường bằng đất ở và không bố trí tái định cư cho hộ bà H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung này cũng đã được Ủy ban nhân dân huyện TN trả lời bà H tại Công văn số 3611/UBND-TNMT ngày 28 tháng 10 năm 2022.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

[11] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H không được chấp nhận nhưng bà H là người cao tuổi (từ đủ 60 tuổi trở lên) và có đơn đề nghị miễn án phí. Vì vậy, bà H được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 30, 32, 116, 157, 162, 163, 193, 194, 206 và 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

Các điều 62, 66, 79 và 83 của Luật Đất đai năm 2013;

Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H về các nội dung sau:

- Tuyên hủy một phần Quyết định số 13093/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố HP về việc phê duyệt

phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng Nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn NĐ, huyện TN (trong đó có Phương án số 22/TA-TCT ngày 22 tháng 8 năm 2022 về bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây cối hoa màu, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng đối với hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H).

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện TN bố trí một suất tái định cư cho hộ bà Nguyễn Thị Mỹ H.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hành chính sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Mỹ H.

3. Về quyền kháng cáo:

Người khởi kiện có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP. HP;
- Cục THADSTP. HP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bích Diệp

